

Sign In

BỘ THÔNG TIN VÀ
TRUYỀN THÔNG
Số: 40/2016/TT-BTTTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2016

CỘNG
HÒA
XÃ
HỘI
CHỦ
NGHĨA
VIỆT
NAM

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN
THÔNG

Độc
lập -
Tự do
-

Số: 40 /2016/TT-BTTTT

Hạnh
phúc
*Hà
Nội,
ngày
26
tháng
12
năm
2016*

THÔNG TƯ

**Quy định về đào tạo, cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi
chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải**

Căn cứ Luật Tàn số vô tuyến điện ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Tàn số vô tuyến điện,

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư quy định về đào tạo, cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Thông tư này quy định về đào tạo vô tuyến điện viên hàng hải; chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải; đối tượng, điều kiện, thủ tục cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải.

2. Đối tượng áp dụng:

Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến đào tạo, cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. *Hệ thống cấp cứu và an toàn hàng hải toàn cầu (GMDSS)* là hệ thống thông tin hàng hải được hội nghị các nước thành viên của Tổ chức hàng hải Quốc tế thông qua năm 1988 trên cơ sở bổ sung, sửa đổi chương IV, Công ước quốc tế về an toàn sinh mạng con người trên biển - SOLAS 74 (sau đây gọi là GMDSS).

2. *Bản sao hợp pháp* là bản sao được cấp từ sổ gốc, bản sao được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu (trong trường hợp nộp hồ sơ

trực tiếp và được ký xác nhận bởi người đối chiếu).

Chương II

ĐÀO TẠO VÔ TUYẾN ĐIỆN VIÊN HÀNG HẢI

Điều 3. Các khóa đào tạo vô tuyến điện viên hàng hải

Các khóa đào tạo vô tuyến điện viên hàng hải hệ GMDSS bao gồm:

1. Vô tuyến điện viên hàng hải - Hạng hạn chế.
2. Vô tuyến điện viên hàng hải - Hạng tổng quát.
3. Vô tuyến điện viên hàng hải - Hạng hai.
4. Vô tuyến điện viên hàng hải - Hạng nhất.

Điều 4. Tổ chức đào tạo vô tuyến điện viên hàng hải

1. Bộ Thông tin và Truyền thông (Vụ Tổ chức cán bộ) chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện đào tạo vô tuyến điện viên hàng hải.
2. Cơ quan, tổ chức phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện đào tạo vô tuyến điện viên hàng hải (sau đây gọi là cơ sở đào tạo vô tuyến điện viên hàng hải) phải đáp ứng các quy định của Công ước quốc tế về tiêu chuẩn huấn luyện, cấp chứng chỉ và trực ca của thuyền viên năm 1978, sửa đổi năm 2010 về cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài liệu giảng dạy, giáo viên tham gia giảng dạy (chi tiết tại Phụ lục I của Thông tư này) và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 5. Hội đồng thi tốt nghiệp

1. Hội đồng thi tốt nghiệp (sau đây gọi là Hội đồng thi) do Thủ trưởng cơ sở đào tạo vô tuyến điện viên hàng hải ra quyết định thành lập.

Hội đồng thi gồm có 05 hoặc 07 thành viên gồm: Chủ tịch Hội đồng là Thủ trưởng hoặc Phó thủ trưởng cơ sở đào tạo vô tuyến điện viên hàng hải; ủy viên là các cán bộ của cơ sở đào tạo vô tuyến điện viên hàng hải.

2. Hội đồng thi có nhiệm vụ sau đây:

- a) Lập danh sách các học viên tham gia kỳ thi tốt nghiệp;
- b) Tổ chức, điều hành, kiểm tra, giám sát kỳ thi theo quy định hiện hành;
- c) Xử lý các vụ việc xảy ra trong kỳ thi (nếu có);

d) Tổng hợp kết quả kỳ thi, báo cáo Thủ trưởng cơ sở đào tạo vô tuyến điện viên hàng hải để công nhận tốt nghiệp cho học viên.

Điều 6. Thi tốt nghiệp và đánh giá kết quả thi tốt nghiệp

1. Học viên tham dự ít nhất 90% thời lượng của khóa học mới được tham gia thi tốt nghiệp. Trường hợp học viên không đảm bảo thời lượng tham dự khóa học nhưng có lý do chính đáng học viên được bảo lưu thời lượng đã học và học tiếp tại khóa học kế tiếp của cùng một cơ sở đào tạo vô tuyến điện viên hàng hải.
2. Thi tốt nghiệp khóa đào tạo được chia thành hai phần: phần thi lý thuyết và phần thi thực hành theo quy định hiện hành của Tổ chức hàng hải quốc tế (IMO). Điểm thi của mỗi phần được chấm theo thang điểm 10.
3. Các bài thi theo hình thức tự luận có điểm đạt từ điểm 5 trở lên. Các bài thi theo hình thức trắc nghiệm có điểm đạt từ điểm 7 trở lên.
4. Đối với các phần thi chưa đạt, học viên được tham gia thi lại 01 lần trong kỳ thi tốt nghiệp kế tiếp.
5. Học viên có điểm đạt ở cả hai phần thi mới đạt yêu cầu khóa học và được xét tốt nghiệp.
6. Cơ sở đào tạo vô tuyến điện viên hàng hải công nhận tốt nghiệp cho các học viên đạt yêu cầu khóa học.

Chương III

CẤP, GIA HẠN, CẤP LẠI, THU HỒI CHỨNG CHỈ

VÔ TUYẾN ĐIỆN VIÊN HÀNG HẢI

Điều 7. Chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải

1. Chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải hệ GMDSS bao gồm các loại sau đây:
 - a) Chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải - Hạng hạn chế;
 - b) Chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải - Hạng tổng quát;
 - c) Chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải - Hạng hai;
 - d) Chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải - Hạng nhất.
2. Chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải có giá trị sử dụng trong thời hạn 05 (năm) năm kể từ ngày cấp.

3. Mẫu chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải được quy định tại Phụ lục II của Thông tư này.

Điều 8. Điều kiện chung để được cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải

1. Là công dân Việt Nam, người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam và thuyền viên nước ngoài làm việc trên tàu, thuyền Việt Nam.
2. Trong độ tuổi lao động theo quy định của Luật lao động.
3. Có đủ sức khỏe.
4. Đáp ứng các điều kiện cụ thể về chuyên môn cho từng loại chứng chỉ theo quy định tại Điều 9, Điều 10, Điều 11 hoặc Điều 12 tương ứng của Thông tư này.
5. Tốt nghiệp khoá đào tạo vô tuyến điện viên hàng hải tương ứng.

Điều 9. Điều kiện chuyên môn để được cấp “Chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải - Hạng hạn chế”

1. Tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên hoặc là sỹ quan boong, đại phó, thuyền trưởng tàu thuyền hoạt động trong vùng biển Việt Nam (vùng A1).
2. Tối thiểu đạt trình độ tiếng Anh bậc A2 theo chuẩn 6 bậc của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc tiếng Anh hàng hải trình độ 1 theo quy định của Bộ Giao thông vận tải hoặc có chứng chỉ tiếng Anh tương đương khác.

Điều 10. Điều kiện chuyên môn để được cấp “Chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải - Hạng tổng quát”

1. Tốt nghiệp từ bậc trung học chuyên nghiệp, trung cấp nghề trở lên một trong các chuyên ngành hàng hải, điều khiển tàu biển, điện tử, viễn thông hoặc tương đương; hoặc là sỹ quan boong, đại phó, thuyền trưởng tàu thuyền từ 500 GT trở lên hoạt động trong và ngoài vùng biển Việt Nam.
2. Tối thiểu đạt trình độ tiếng Anh bậc B2 theo chuẩn 6 bậc của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc tiếng Anh hàng hải trình độ 2 theo quy định của Bộ Giao thông vận tải hoặc có chứng chỉ tiếng Anh tương đương khác.

Điều 11. Điều kiện chuyên môn để được cấp “Chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải - Hạng hai”